

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HC-PT

Ngày: 03/02/2023

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Trọng;

Các thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm;

Ông Phạm Đình Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hải An - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 03 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 363/2022/TLPT-HC ngày 06 tháng 9 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2022/HC-ST ngày 03 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 318/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Mạc Quang A, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Số 09 ngõ 85A/1 đường B2, phường B1, quận B, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ trụ sở: đường B4, phường B3, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Ngọc C, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) quận B; vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Cao Ngọc C1, chức vụ: cán bộ Phòng tài nguyên môi trường quận B; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND phường B5, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Hữu C2, chức vụ: Chủ tịch UBND phường B5; vắng mặt.

3.2. Các ông, bà:

- Bà Nguyễn Thị A1, sinh năm 1960; vắng mặt.
- Anh Bùi Ngọc A2, sinh năm 1982; vắng mặt.
- Chị Mạc Thị A3, sinh năm 1984; vắng mặt.
- Anh Mạc Văn A4, sinh năm 1987; vắng mặt.
- Chị Lê Thị A5, sinh năm 1991. vắng mặt.
- Các cháu Bùi Ngọc A6, sinh năm 2009, cháu Bùi Ngọc A7, sinh năm 2013 (người đại diện theo pháp luật: Anh Bùi Ngọc A2, chị Mạc Thị A3); vắng mặt.
- Cháu Mạc Đức A8, sinh năm 2016 (người đại diện theo pháp luật: Anh Mạc Văn A4, chị Lê Thị A5); vắng mặt.

Nơi cư trú: Số 09 ngõ 85A/1 đường B2, phường B1, quận B, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, người khởi kiện ông Mạc Quang A trình bày như sau:

Ông Mạc Quang A đang sử dụng diện tích 125,6m² đất thuộc một phần thửa đất số 3, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã B5, huyện B (nay là phường B5, quận B) đã bị thu hồi do thực hiện dự án mở rộng đường vành đai III đoạn Mai Dịch - Nội Bài.

Ngày 15/6/2016, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3099/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư mở rộng đường Vành đai III đoạn Mai Dịch - Nội Bài.

Ngày 27/7/2018 UBND quận B ban hành Quyết định số 3694/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với ông Mạc Quang A.

Ngày 27/7/2018 UBND quận B ban hành quyết định số 3755/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

Ngày 27/2/2019 Chủ tịch UBND quận B ban hành quyết định số 870/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Ngày 19/3/2019 Chủ tịch UBND quận B ban hành quyết định số 1214/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông.

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa ông Mạc Quang A yêu cầu Tòa án hủy:

+ Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B về việc thu hồi đất đối với ông Mạc Quang A.

+ Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND quận B; Buộc UBND quận B phải xác định diện tích đất bị thu hồi 125,6m² là đất ở và lên phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư và các tài sản trên đất.

+ Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 của Chủ tịch UBND quận B về việc cưỡng chế thu hồi đất.

+ Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 Chủ tịch UBND quận B, thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại.

Lý do đề nghị hủy: Năm 1990, UBND xã B5 cấp đất giãn dân cho gia đình ông Đỗ Gia C. Tháng 5/1993, ông mua lại diện tích đất của ông Đỗ Gia C, trên đất có nhà cấp 4. Năm 1993 ông cải tạo thành nhà 3 tầng, năm 2004 ông lợp thêm mái tôn thành nhà 4 tầng như khi bị thu hồi. UBND quận B cho rằng gia đình ông sử dụng diện tích 100m² vào mục đích sản xuất kinh doanh trước 15/10/1993; 25,6m² sử dụng ổn định vào mục đích kinh doanh kết hợp để ở trước 01/7/2004. UBND quận đã tự chia tách diện tích đất ở của gia đình ông ở 2 thời điểm khác nhau, không công khai bản đồ quy hoạch năm 1990, 1991 cho các hộ dân, không chứng minh bản đồ quy hoạch theo bản vẽ tại xã B5 năm 1994. Từ khi mua đất đến khi bị thu hồi gia đình ông chưa làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ông yêu cầu UBND quận B phải lên phương án đền bù diện tích 125,6m² đất bị thu hồi là đất ở.

2. Người bị kiện là Chủ tịch và UBND quận B trình bày:

Ngày 20/05/2005, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 76/2005/QĐ-UB về việc phê duyệt chỉ giới đường đỏ đường Phạm Văn Đồng (Vành đai 3 đoạn nút Mai Dịch đến nút Nam cầu Thăng Long) tỷ lệ 1/500.

Ngày 14/01/2010, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 103/QĐ-BGTVT về việc phê duyệt dự án đầu tư mở rộng đường Vành đai II (đoạn Mai Dịch - Nội Bài), thành phố Hà Nội.

Ngày 15/6/2016, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 3099/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư mở rộng đường Vành đai III đoạn Mai Dịch - Nội Bài.

Ngày 27/7/2018 UBND quận B ban hành quyết định số 3694/QĐ-UBND về việc thu hồi đất đối với ông Mạc Quang A.

Ngày 27/7/2018 UBND quận B ban hành quyết định số 3755/QĐ-UBND về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

Ngày 27/2/2019 Chủ tịch UBND quận B ban hành quyết định số 870/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Ngày 19/3/2019 Chủ tịch UBND quận B ban hành quyết định số 1214/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại đối với hộ ông Mạc Quang A.

- *Về nguồn gốc sử dụng đất của hộ ông A:* Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã B5 có một phần diện tích đất do ông Mạc Quang A đang sử dụng có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã B5 quản lý. Thửa đất này được hình thành và được sử dụng làm các bãi tập kết vật tư, vật liệu xây dựng hoặc dựng lều lán làm chỗ ở của người lao động khi thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Thăng Long (nay là đường Phạm Văn Đồng) và cầu Thăng Long. Trước năm 1993, UBND xã B5 và HTX nông nghiệp B5 ký hợp đồng cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đất hoặc chấp thuận cho phép tiếp tục sử dụng diện tích đất thuê trên cơ sở đơn xin phép sử dụng tạm thời diện tích đất thuê của các hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và khi Nhà nước sử dụng đến thì phải thu dọn toàn bộ tài sản và trả lại mặt bằng.

- *Quá trình sử dụng đất đối với diện tích đất thu hồi tại dự án:* Căn cứ giấy tờ do người sử dụng đất cung cấp và hồ sơ quản lý đất đai lưu tại UBND phường, UBND phường B5 đã xác nhận trong tổng diện tích 125,6 m² đất ông Mạc Quang A đang sử dụng bị thu hồi tại dự án có:

- 100 m² đất thể hiện trên phiếu thu số 153 lập ngày 10/4/1991; Người sử dụng đất đã sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất, kinh doanh từ năm 1991 và sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất, kinh doanh, kết hợp để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến nay.

- 25,6 m² đất không thể hiện trên các giấy tờ do ông Mạc Quang A cung cấp; Người sử dụng đất đã tự sử dụng ổn định vào mục đích sản xuất, kinh doanh, kết hợp để ở từ sau ngày 01/7/2004 đến nay.

Tại Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/07/2018, UBND quận B đã thu hồi 125,6m² đất có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã B5 (nay là phường B5) quản lý; Ông Mạc Quang A có hộ khẩu thường trú tại phường B5, quận B sử dụng để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch - Cầu Thăng Long) trên địa bàn quận B

Như vậy, UBND phường B5 đã xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và UBND quận B đã ban hành Quyết định thu hồi đất số 3694/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 đối với ông Mạc Quang A là phù hợp với quy định tại Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 và điểm 3 khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

** Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:* Trên cơ sở xác nhận nguồn gốc, quá trình sử dụng đất và thời điểm xây dựng công trình của UBND phường B5 đối với ông Mạc Quang A, căn cứ quy định pháp luật hiện hành và các chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận, UBND quận B đã ban hành Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất.

- *Hỗ trợ đất:* Phương án hỗ trợ đất đối với ông Mạc Quang A đã được UBND quận B phê duyệt tại Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 là đúng với chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận tại mục 1 phần II Thông báo số 304/TB-UBND ngày 22/8/2016.

Hỗ trợ công trình xây dựng trên đất: Phương án hỗ trợ công trình xây dựng trên đất đối với ông Mạc Quang A đã được UBND quận B phê duyệt tại Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 là đúng với quy định tại khoản 3 Điều 14 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác: Theo Giấy xác nhận ngày 24/10/2016 của Công an phường B5 đối với ông Mạc Quang A cho thấy: Tại địa chỉ thu hồi đất có 01 hộ với 09 nhân khẩu đang trực tiếp sinh sống. UBND quận B đã phê duyệt các khoản bồi thường, hỗ trợ khác như sau:

+ Bồi thường chi phí di chuyển tài sản trong phạm vi thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

+ Hỗ trợ ổn định đời sống theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Về tái định cư: Để đảm bảo tiến độ thu hồi đất thực hiện dự án theo chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội, UBND quận B đã ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ nhưng chưa bao gồm phương án bán căn hộ tái định cư (do phải tiến hành các thủ tục xác minh các nội dung liên quan như: Xác minh người sử dụng đất có hay không có chỗ ở nào khác trên địa bàn nơi có đất thu hồi và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú).

Về cưỡng chế thu hồi đất: Do hộ ông Mạc Quang A không chấp hành bàn giao mặt bằng nên Chủ tịch UBND quận B ban hành quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/02/2019 về cưỡng chế thu hồi đất. Trong quá trình tuyên truyền, vận động, thuyết phục của các cấp chính quyền địa phương, hộ ông Mạc Quang A và gia đình đã tự nguyện bàn giao mặt bằng nên UBND quận B không phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất.

Về việc giải quyết khiếu nại lần đầu: Ngày 17/8/2018, ông Mạc Quang A khiếu nại Quyết định số 3694/QĐ-UBND và Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của UBND quận B.

Ngày 19/03/2019, Chủ tịch UBND quận B đã ban hành Quyết định số 1214/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại giữ nguyên quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B. Điều chỉnh Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018. Hỗ trợ 60m² đất sử dụng trước ngày 15/10/1993 bằng 30% giá đất ở theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 và không tính hỗ trợ phần diện tích 65,6m² do vượt hạn mức và bổ sung nội dung xét mua 01 căn hộ chung cư theo quy định. Ông Mạc Quang A không đồng ý nên UBND quận B chưa lập phương án điều chỉnh, bổ sung theo nội dung giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND quận B tại Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 19/3/2019.

Chủ tịch và UBND quận B kiến nghị Tòa án nghiên cứu và xét xử vụ án theo đúng quy định pháp luật.

3. Quan điểm của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND phường B5 có quan điểm thống nhất quan điểm với UBND quận B.

3.2. Bà Nguyễn Thị A1, anh Bùi Ngọc A2, chị Mạc Thị A3, anh Mạc Văn A4, chị Lê Thị A5 thống nhất với yêu cầu khởi kiện của ông Mạc Quang A.

4. Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2022/HC-ST ngày 03 tháng 03 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Bộ luật Tố tụng hành chính.

Điều 66; Điều 69; Điều 71, Điều 75, Điều 83 Luật đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ.

Căn cứ các điều: 18, 21, 27, 28, 29, 36, 37, 38, 39 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác toàn bộ đơn khởi kiện của ông Mạc Quang A về việc yêu cầu hủy:

- Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch – Cầu Thăng Long) tại phường B5, quận B.

- Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.

- Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 của Chủ tịch UBND quận B về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 19/3/2019 Chủ tịch UBND quận B, thành phố Hà Nội. về việc giải quyết khiếu nại của ông Mạc Quang A.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/3/2022, người khởi kiện ông Mạc Quang A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 16/3/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 với nội dung đề nghị sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2022/HC-ST ngày 03 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

5. Tại phiên tòa:

5.1. Ông Mạc Quang A trình bày ông đang sử dụng diện tích 125,6m² đất thuộc một phần thửa đất số 3, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã B5, huyện B. Ngày 27/7/2018 UBND quận B ban hành Quyết định số 3694/QĐ-UBND và các quyết định khác có liên quan về việc thu hồi đất đối với diện tích đất như đã nêu ở trên là chưa đúng vì vậy ông đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung đơn khởi kiện của ông.

5.2. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội về vụ án như sau:

- *Về tuân theo pháp luật tố tụng:*

+ Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Luật Tố tụng hành chính.

+ Đơn kháng cáo của Người khởi kiện là ông Mạc Quang A, Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đảm bảo đúng với quy định tại các điều: 204, 205 và 206 Luật Tố tụng hành chính do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- *Về nội dung:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm thấy nội dung kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là không có căn cứ. Do đó Viện kiểm sát rút toàn bộ kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

* *Về kháng cáo của ông Mạc Quang A:* Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa hôm nay ông A cũng không cung cấp được tài liệu nào mới so với cấp sơ thẩm. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của ông A là đúng theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác các yêu cầu kháng cáo của ông Mạc Quang A. Giữ nguyên toàn bộ quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan toàn diện những tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày

của đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đã rút toàn bộ kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đơn kháng cáo của Người khởi kiện là ông Mạc Quang A được gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đảm bảo đúng thời hạn, hình thức, nội dung phù hợp với quy định tại các điều 204, 205 và Điều 206 Luật Tố tụng hành chính do đó được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về sự vắng mặt của người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử thấy như sau: Phiên tòa này đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai (lần 1 ngày 07/12/2022) nhưng người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt không có lý. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

- Về thời hiệu khởi kiện đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính

- Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3, Điều 30 và khoản 4 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[2]. Xét kháng cáo của ông Mạc Quang A

[2.1]. Xét Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của UBND quận B về việc thu hồi đất.

Dự án mở rộng đường Vành đai 3 (đoạn Mai Dịch, Cầu Thăng Long) là dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 62 Luật đất đai 2013 nên thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất giao chủ đầu tư thực hiện dự án. Thẩm quyền thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thuộc UBND cấp huyện. Do đó UBND quận B ban hành Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 là đúng thẩm quyền và có căn cứ theo quy định Điều 69 Luật Đất đai 2013.

Đối với việc sử dụng diện tích đất tại khu đất ông A bị thu hồi như đã nêu đã được Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội kết luận tại Bản kháng nghị số

603/KSTTPL ngày 20/8/1994 là vi phạm Luật Đất đai năm 1987 và yêu cầu phá dỡ công trình xây dựng, bàn giao mặt bằng cho UBND xã B5 quản lý. Liên quan đến việc giải quyết tố cáo của công dân phường B5 ngày 27/11/2014 UBND quận B đã nêu rõ: phần diện tích đất do UBND xã B5 và HTX nông nghiệp B5 cho các hộ gia đình, cá nhân thuê, hiện đang sử dụng là đất do UBND phường quản lý và yêu cầu UBND phường B5 phải thực hiện nghiêm Bản kháng nghị số 603/KSTTPL ngày 20/8/1994 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Do đó có cơ sở khẳng định Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 của UBND quận B về việc thu hồi đất được ban hành đúng thẩm quyền, có căn cứ và nội dung đảm bảo quy định của pháp luật.

[2.2]. Xét Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và phương án chi tiết hỗ trợ và tái định cư của UBND quận B.

- Về thẩm quyền và trình tự ban hành: UBND quận B ban hành Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và phương án chi tiết hỗ trợ và tái định cư đối với ông Mạc Quang A theo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định Điều 62, 66, 67, 69 Luật Đất đai năm 2013.

Về nội dung: Diện tích đất thu hồi 125,6m² thuộc một phần thửa đất số 3 có diện tích 2.780 m², tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã B5 (nay là phường B5) không thể hiện công trình xây dựng trên đất; Sổ mục kê lập năm 1994 (lập theo bản đồ 1994) thể hiện chủ sử dụng đất: “Mường TT”. Theo hồ sơ, tài liệu và giấy tờ do người sử dụng đất cung cấp:

+ Phiếu thu số 153 do UBND xã B5 lập ngày 16/4/1991 đối với ông Phường công tác tại Công ty du lịch về nộp tiền đền bù đất 4 năm thể hiện diện tích 200m² đất.

+ Đơn đề nghị của ông Đỗ Gia C đề ngày 09/02/1992 và được UBND xã B5 xác nhận ngày 15/02/1992 thể hiện nội dung: Xác nhận diện tích 100m² đất của ông Đỗ Gia C đã nộp tiền chung hóa đơn số 153 ngày 10/4/1991 mang tên ông Phường.

+ Giấy chuyển nhượng nhà đất đề ngày 02/5/1993 giữa ông Đỗ Gia C với ông Mạc Quang A thể hiện nội dung ông C chuyển nhượng 100m² đất cho ông A (không có xác nhận theo quy định). *(Bản photo đã đối chiếu bản gốc).*

Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất đối với diện tích đất ông Mạc Quang A đang khiếu kiện: Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 42, Bản đồ đo vẽ năm 1994 tại xã B5 có một phần diện tích đất do ông Mạc Quang A đang sử dụng có nguồn gốc là đất nông nghiệp do UBND xã B5 quản lý. Thửa đất này được hình thành và được sử dụng làm các bãi tập kết vật tư, vật liệu xây dựng hoặc dựng lều lán làm chỗ ở của người lao động khi thực hiện dự án xây dựng đường cao tốc Thăng Long (*nay là đường Phạm Văn Đồng*) và cầu Thăng Long. Trước năm 1993, UBND xã B5 và HTX nông nghiệp B5 ký hợp đồng cho các hộ gia đình, cá nhân thuê đất hoặc chấp thuận cho phép tiếp tục sử dụng diện tích đất thuê trên cơ sở đơn xin phép sử dụng tạm thời diện tích đất thuê của các hộ gia đình, cá nhân để sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và khi Nhà nước sử dụng đến thì phải thu dọn toàn bộ tài sản và trả lại mặt bằng.

Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất, UBND quận B ban hành Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/07/2018 về các khoản hỗ trợ đất, hỗ trợ công trình trên đất, các khoản bồi thường hỗ trợ khác, bồi thường chi phí di chuyển tài sản, hỗ trợ đời sống và tái định cư là đúng với chính sách đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận tại mục 1 phần II Thông báo số 304/TB-UBND ngày 22/8/2016. Khoản 1 Điều 15, khoản 1 Điều 24 Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 29/03/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Mạc Quang A đề nghị hủy Quyết định số 3755/UB-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và phương án chi tiết hỗ trợ và tái định cư không có căn cứ để chấp nhận.

[2.3]. Xét Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất của Chủ tịch UBND quận B.

- Về thẩm quyền, trình tự ban hành: Căn cứ vào đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường quận B tại Tờ trình số 50/TTr-TNMT ngày 26/02/2019, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 71 Luật đất đai năm 2013.

- Về nội dung: Do gia đình ông A không chấp hành Quyết định số 3694/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 và Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B nên UBND quận B ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND ngày 27/2/2019 về việc cưỡng chế thu hồi đất là đúng quy định tại Điều 71 Luật Đất

đai năm 2013. Sau khi nhận Quyết định cưỡng chế, hộ ông Mạc Quang A đã tự nguyện bàn giao mặt bằng, do vậy UBND quận B không phải tổ chức cưỡng chế thu hồi đất.

[2.4]. Quyết định số 1214/UB-UBND ngày 19/3/2019 của Chủ tịch UBND quận B về việc giải quyết khiếu nại lần đầu.

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành: Sau khi nhận đơn khiếu nại của ông Mạc Quang A, người bị kiện đã tiến hành thụ lý đơn khiếu nại, tiến hành xác minh nội dung khiếu nại. Căn cứ vào kết quả xác minh, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định số 1214/UB-UBND ngày 19/3/2019 về giải quyết khiếu nại là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 18, 27, 28, 29, 31 Luật khiếu nại năm 2011.

- Về nội dung: Quyết định số 1214/UB-UBND ngày 19/3/2019 của Chủ tịch UBND quận B đã điều chỉnh Quyết định số 3755/QĐ-UBND ngày 27/7/2018 của UBND quận B về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với ông Mạc Quang A, theo hướng: Hỗ trợ 60m² đất sử dụng trước ngày 15/10/1993 bằng 30% giá đất ở theo Quyết định số 96/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014, xét mua 01 căn hộ chung cư và không tính hỗ trợ phần diện tích 65,6m² do vượt hạn mức là đảm bảo quyền lợi của ông A theo đúng quy định của Luật Đất đai 2013.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông A đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 1214/UB-UBND ngày 19/3/2019 của Chủ tịch UBND quận B về việc giải quyết đơn khiếu nại lần 1 không có căn cứ để chấp nhận.

Từ phân tích, nhận định và đánh giá trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Mạc Quang A. Do vậy, căn cứ khoản 1, Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính xử bác yêu cầu kháng cáo của ông Mạc Quang A.

[3]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Mạc Quang A là người cao tuổi nên không phải nộp tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 229, khoản 1 Điều 241 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS-HC ngày 16/3/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Bác kháng cáo của người khởi kiện ông Mạc Quang A. Giữ nguyên các quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 20/2022/HC-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Ông Mạc Quang A không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Trọng